

CÔNG TY TNHH TMZ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TMZ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TMZ COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TMZ CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108333332

3. Ngày thành lập: 21/06/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 6, tòa nhà Top Office, số 83 Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0466527075

Fax:

Email: hr@teemazing.work

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa và dịch vụ	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3.	Bán buôn gạo	4631
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
7.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
9.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
10.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)	4662

14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Bán buôn tổng hợp	4690
16.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
17.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
18.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
19.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
20.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; (Luật thương mại số 36/2005/QH11)	8299
22.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
23.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
24.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
25.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
26.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4541
27.	Lập trình máy vi tính	6201
28.	Cổng thông tin (trừ hoạt động các website báo chí)	6312
29.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ cung cấp thông tin qua điện thoại; Dịch vụ tìm kiếm và cung cấp thông tin trên nền tảng internet; Dịch vụ cắt xén, cung cấp thông tin. (trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật)	6329
30.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4513
31.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
32.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
33.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

34.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng, tem, tiền kim khí, súng, đạn và các loại hàng hóa cấm kinh doanh)	4773
35.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ hoạt động đấu giá)	4774
36.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; Dịch vụ thiết kế đồ thị; Hoạt động thiết kế, trang trí nội thất. Thiết kế kiểu dáng các sản phẩm, đồ dùng và vật dụng. Thiết kế mỹ thuật công nghiệp và máy móc;	7410
37.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
38.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4543
39.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
40.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
41.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
42.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: Chụp ảnh chân dung cho hộ chiếu, thẻ, đám cưới...., Chụp ảnh cho mục đích thương mại, thời trang, bất động sản hoặc du lịch; Quay video: đám cưới, hội họp...; Rửa, khôi phục lại ảnh hoặc sửa lại ảnh;	7420
43.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch; Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền); Tư vấn về công nghệ khác;	7490
44.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
45.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
46.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: Cung cấp trực tuyến phần mềm (ứng dụng và cung cấp các dịch vụ ứng dụng) Xử lý dữ liệu và cho thuê (hosting)	6311
47.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

